

Số: 95 /GM-UBND

TP. Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 3 năm 2022

GIẤY MỜI

UBND thành phố tổ chức họp bàn xử lý vướng mắc liên quan đến một số loại cây cối, hoa màu không có đơn giá được ban hành kèm theo tại Quyết định số 80/2021/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; do đồng chí Nguyễn Văn Nguyễn – Phó Chủ tịch UBND thành phố chủ trì.

I. Thành phần mời tham dự:

- Đại diện lãnh đạo Ban Quản lý Dự án ĐTXD các công trình DD&CN tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Ban Quản lý Dự án ĐTXD các công trình GT tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh;
- Đại diện lãnh đạo phòng Quản lý đô thị thành phố;
- Đại diện lãnh đạo phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố;
- Đại diện lãnh đạo phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố;
- Đại diện lãnh đạo phòng Kinh tế thành phố;
- Đại diện lãnh đạo Chi cục Thống kê thành phố;
- Đại diện lãnh đạo Ban Quản lý Dự án ĐTXD&PTQĐ thành phố;
- Đại diện lãnh đạo Văn phòng thành phố.

II. Thời gian: Vào lúc 07h30', ngày 16/3/2022 (sáng thứ 4).

III. Địa điểm: Phòng họp số 1 – UBND thành phố.

IV. Cơ quan chuẩn bị nội dung: Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị tham dự đầy đủ, đúng thời gian và thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như thành phần mời;
- Lưu: VT. Huy



**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Bạch Khôi Nam

**UBND THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
PHÒNG TÀI CHÍNH-KẾ HOẠCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 71/TCKH

TP. Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 02 năm 2022

V/v xác định đơn giá bồi thường
cây hàng năm để phục vụ công tác
bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng
các dự án trên địa bàn thành phố

Kính gửi:

- Ban Quản lý dự án ĐTXD các CTGT tỉnh;
- Ban Quản lý dự án ĐTXD các CTDD&CN tỉnh;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh;
- Ban Quản lý dự án ĐTXD & PTQĐ thành phố.

Thực hiện Công văn số 518/UBND-XD ngày 18/02/2022 của UBND thành phố về việc xác định đơn giá các loại cây cối, hoa màu chưa có trong Quyết định số 80/2021/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh ban hành để phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn thành phố;

Theo đó, UBND thành phố đề nghị các đơn vị rà soát, tổng hợp các loại cây cối, hoa màu chưa có trong đơn giá do UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 80/2021/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 gửi về UBND thành phố (qua Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố) trước ngày 25/02/2022; đồng thời trên cơ sở hồ sơ của các đơn vị cung cấp, giao Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tham mưu UBND thành phố tổ chức thực hiện trong năm 2022.

Đến ngày 28/02/2022, Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố nhận được đề nghị của 03 đơn vị: (1) Công văn số 281/BQL-KHĐT ngày 24/02/2022 của BQL dự án ĐTXD các công trình giao thông tỉnh; (2) Công văn số 254/BQLDDCN ngày 25/02/2022 của BQL dự án các CTDD và CN tỉnh; (3) Công văn số 110/BQL ngày 23/02/2022 của BQL dự án ĐTXD và PTQĐ thành phố (Riêng Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh chưa gửi văn bản).

Qua rà soát hồ sơ và đối chiếu quy định tại Khoản 1 Điều 2 Quyết định số 80/2021/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh:

"1. Đơn giá bồi thường cây hàng năm

Đối với quy định mức tính bồi thường cây hàng năm được thực hiện tính theo công thức cụ thể như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Giá bồi thường} \\ (1m^2) \end{array} = \begin{array}{l} \text{Năng suất vụ cao nhất} \\ \text{trong 3 năm trước liền} \\ \text{kề (kg/m}^2\text{)} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Giá bán trung bình tại} \\ \text{thời điểm thu hồi đất} \\ \text{(đồng/kg)} \end{array}$$

Việc xác định giá trị bồi thường (1m²) do tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường giải phóng mặt bằng xác định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành

phổ nơi có đất bị thu hồi thẩm định, phê duyệt tại thời điểm lập phương án bồi thường để áp dụng cho từng dự án.”

Đối chiếu quy định trên, để đảm bảo nội dung trước khi thực hiện công tác thẩm định giá làm cơ sở thẩm định, tham mưu trình UBND thành phố phê duyệt, Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố đề nghị các đơn vị phối hợp xác định bổ sung giá trị bồi thường đối với các loại cây trồng hàng năm đề xuất.

Văn bản gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố trước ngày 04/3/2022 để kịp thời tổng hợp, tham mưu UBND thành phố; góp phần đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn thành phố trong năm 2022./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP (B/cáo);
- Lưu: VT, Nam.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Thị Xanh

UBND TỈNH QUANG NGÃI
BAN QLDA ĐTXD CÁC CTGT

Số 281/BQL-KHĐT

V/v rà soát các loại cây cối,
hoa màu chưa có trong Quyết
định số 80/2021/QĐ-UBND ngày
24/12/2021 của UBND tỉnh ban
hành để phục vụ công tác bồi
thường, hỗ trợ, giải phóng mặt
bằng các dự án trên địa bàn thành
phố Quảng Ngãi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 02 năm 2022

Kính gửi: UBND thành phố Quảng Ngãi

Theo đề nghị của UBND thành phố Quảng Ngãi tại Công văn số 518/UBND-XD ngày 18/02/2022 về việc xác định đơn giá các loại cây cối, hoa màu chưa có trong Quyết định số 80/2021/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh ban hành để phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi;

Qua rà soát, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh cung cấp danh mục các loại cây cối, hoa màu chưa có trong Quyết định số 80/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh, cần xác định đơn giá để phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi, chi tiết có phụ lục kèm theo.

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh kính đề nghị UBND thành phố Quảng Ngãi xem xét, tổng hợp. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/cáo);
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng Quản lý dự án;
- Lưu: VT, KHĐT.qtrng



Đỗ Tâm Hiền

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC LOẠI CÂY CỐI, HOA MÀU CẦN XÁC ĐỊNH ĐƠN GIÁ
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
(Kèm theo Công văn số 29/WBQL-KHĐT ngày 24/02/2022 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh)

STT	Loại cây cối, hoa màu	ĐVT	Ghi chú
1	Cây ăn quả		
1.1	Chuối		
	Cây con còn chung trong bụi	đ/cây	
	Cây mới trồng chưa mọc cây con (<i>chưa thành bụi</i>)	đ/cây	
	Cây chưa cho buồng	đ/cây	
	Cây có buồng	đ/cây	
1.2	Đu đủ		
	Cây mới trồng cao <0,5 m	đ/cây	
	Cây trồng cao ≥ 0,5 m, chưa cho quả	đ/cây	
	Cây cho quả	đ/cây	
1.3	Dứa		
	Cây mới trồng, chưa có bụi	đ/cây	
	Cây chưa cho quả	đ/bụi	
	Cây cho quả	đ/bụi	
1.4	Dừa hấu, dừa hồng, dừa lê, dừa gang		
	Cây mới trồng	đ/m ²	
	Cây chưa cho quả	đ/m ²	
	Cây đang cho quả	đ/m ²	
1.5	Cà chua		
	Cây mới trồng, chưa phân cành	đ/cây	
	Cây phân cành, chưa cho quả	đ/cây	
	Cây cho quả	đ/cây	
1.6	Cây ớt		
	Cây mới trồng, chưa phân cành	đ/cây	
	Cây phân cành, chưa cho quả	đ/cây	
	Cây cho quả	đ/cây	
2	Các loại cây rau		
2.1	Các loại cây rau ăn quả thuộc họ bầu bí (<i>dưa chuột, bí đao, bầu, bí ngô, mướp, khổ qua,...</i>)		
	Cây mới trồng	đ/góc	
	Cây chưa cho quả, leo cọc và bò lên giàn	đ/góc	
	Cây đang cho quả	đ/góc	
2.2	Cà pháo, cà xanh, cà tím (<i>cà dái dê</i>)		
	Cây mới trồng, chưa đâm cành	đ/cây	
	Cây chưa có trái, đã đâm cành	đ/cây	

STT	Loại cây cối, hoa màu	ĐVT	Ghi chú
	Cây đang ra hoa hoặc có trái	đ/cây	
2.3	Các loại cây rau lấy củ (<i>cà rốt, củ cải,...</i>), bắp cải	đ/m ²	
2.4	Các loại cây rau xanh (<i>Rau muống, rau má, rau cải, rau dền, bồ ngót, mồng tơi...</i>)	đ/m ²	
2.5	Các loại cây rau dây leo thuộc họ đậu (<i>đậu ngự, đậu ván, đậu rồng, đậu cove, đậu đũa, su su...</i>)		
	Cây mới trồng chưa leo giàn	đ/góc	
	Cây chưa cho quả, leo cọc và bò lên giàn	đ/m ² giàn	
	Cây cho quả	đ/m ² giàn	
2.6	Các loại cây rau làm gia vị thực phẩm (<i>ngò, sả, tía tô, thì là, húng quế, húng dũi, rau thơm, diếp cá...</i>)	đ/m ²	
3	Trầu	dây (góc)	
4	Cây lồng mức		
	Lồng mức đk góc < 1 cm	cây	
	Lồng mức đk góc ≥ 1 cm đến < 3 cm	cây	
	Lồng mức đk góc ≥ 3 cm đến < 7 cm	cây	
	Lồng mức đk góc ≥ 8 cm đến < 12 cm	cây	
	Lồng mức đk góc ≥ 10 cm đến < 30 cm	cây	
	Lồng mức đk góc ≥ 30 cm đến < 50 cm	cây	
	Lồng mức đk góc ≥ 50 cm	cây	
5	Mai xuân, mai tứ quý, mai chiếu thủy, mai quế hương, lộc vừng, sanh, si, sộp, da giầy, bồ đề, sung, cần thăng...		
	Cây mới trồng	cây	
	Cây đk góc < 0,5 cm	cây	
	Cây đk góc ≥ 0,5 cm đến < 1 cm	cây	
	Cây đk góc ≥ 1 cm đến < 2 cm	cây	
	Cây đk góc ≥ 2 cm đến < 3cm	cây	
	Cây đk góc ≥ 3 cm đến < 5cm	cây	
	Cây đk góc ≥ 5 cm đến < 8 cm	cây	
	Cây đk góc ≥ 8 cm đến < 12cm	cây	
	Cây đk góc ≥ 12 cm đến < 20 cm	cây	
	Cây đk góc ≥ 20 cm	cây	
6	Mù u		
	Mù u đk góc ≥ 30cm	cây	
	Mù u có ĐK ≥ 20cm	cây	
	Mù u có ĐK < 20cm	cây	
7	Cỏ voi	m ²	
8	Cây bắp	cây	

DA
 BAN
 QUẢN
 LÝ
 TÀI
 SẢN
 VÀ
 G

STT	Loại cây cối, hoa màu	ĐVT	Ghi chú
9	Mía	cây	
10	Đậu phụng, đậu xanh...	m ²	
11	Nhóm cây mọc nhanh (phi lao, bạch đàn, các loại keo) có đường kính lớn hơn 20 cm	m ³	
12	Nhóm cây lấy gỗ (Lim xanh, lim xẹt, dầu rái, quăn, sấu đông, sao đen, xà cừ, lát hoa...) có đường kính lớn hơn 20 cm	m ³	
13	Cây dó bầu, sưa đỏ (huỳnh đàn đỏ, huê mộc vàng, trắc) có đường kính lớn hơn 20 cm	m ³	
14	Cây bạc hà	m ²	
15	Chuối mình tinh	m ²	
16	Lúa	m ²	
17	Tỏi	m ²	
18	Cây nha đam trồng chậu	Cây	
19	Cây lá vối	Cây	
20	Cây chùm ngây	Cây	
21	Cây mai xuân trồng ngoài đất		
	Mai mới trồng	Cây	
	Mai trồng ngoài đất cao đường kính gốc < 0,5 cm	Cây	
	Mai trồng ngoài đất cao đường kính gốc ≥ 0,5 cm đến < 1 cm	Cây	
	Mai trồng ngoài đất cao đường kính gốc ≥ 1 cm đến < 2 cm	Cây	
	Mai trồng ngoài đất cao đường kính gốc ≥ 2 cm đến < 3cm	Cây	
	Mai trồng ngoài đất cao đường kính gốc ≥ 3 cm đến < 5cm	Cây	
	Mai trồng ngoài đất cao đường kính gốc ≥ 5 cm đến < 8 cm	Cây	
	Mai trồng ngoài đất cao đường kính gốc ≥ 8 cm đến < 12cm	Cây	
	Mai trồng ngoài đất cao đường kính gốc ≥ 12 cm đến < 20 cm	Cây	
	Mai trồng ngoài đất cao đường kính gốc ≥ 20 cm	Cây	
22	Cây đinh lăng	bụi	
	Đinh lăng cao ≥ 1,2m	Cây	
	Đinh lăng mới trồng	Cây	
23	Các loại cây trồng trong chậu (mai, sanh, khê, vú sữa, đại tướng quân, cây bùm sụm, cây ngâu, cây bát tiên,....)		
	Cây mới trồng	cây	
	Cây đk gốc < 0,5 cm	cây	

STT	Loại cây cối, hoa màu	ĐVT	Ghi chú
	Cây đk gốc $\geq 0,5$ cm đến < 1 cm	cây	
	Cây đk gốc ≥ 1 cm đến < 2 cm	cây	
	Cây đk gốc ≥ 2 cm đến < 3 cm	cây	
	Cây đk gốc ≥ 3 cm đến < 5 cm	cây	
	Cây đk gốc ≥ 5 cm đến < 8 cm	cây	
	Cây đk gốc ≥ 8 cm đến < 12 cm	cây	
	Cây đk gốc ≥ 12 cm đến < 20 cm	cây	
	Cây đk gốc ≥ 20 cm đến < 30 cm	cây	
	Cây đk gốc ≥ 30	cây	
24	Cây mì (trồng đại trà)	m ²	
25	Cây khoai lang	m ²	

Số: 159 /TTPTQĐ-BT&GPMB
V/v phúc đáp nội dung Công văn
518/UBND-XD ngày 18/2/2022 của
UBND thành phố Quảng Ngãi.

Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 3 năm 2022

Kính gửi: UBND thành phố Quảng Ngãi

Ngày 19/2/2022, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi nhận được Công văn số 518/UBND-XD ngày 18/2/2022 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc xác định đơn giá các loại cây cối, hoa màu chưa có trong Quyết định số 80/2021/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh ban hành để phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn thành phố.

Qua rà soát, đối chiếu với Quyết định số 80/2021/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, Trung tâm xin đề xuất và kiến nghị một số loại cây cối, hoa màu cụ thể như sau:

(Có danh sách cây cối, hoa màu kèm theo)

Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị Phòng Tài chính kế hoạch thành phố tổng hợp và trình UBND thành phố phê duyệt để làm cơ sở thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TC-KH thành phố;
- GD, các PGD TTPTQĐ;
- Lưu VT, BT&GPMB.

KT. GIÁM ĐỐC
NÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Xuân Khánh



DANH SÁCH CÁC LOẠI CÂY CỎI HOA MÀU

(Kèm theo Công văn số: 159/TTPTQĐ-BT&GPMB ngày 01/03/2022 của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Loại cây	Đơn vị	Ghi chú
1	2	2	3
1	Trầu	dây (gốc)	
2	Cây lông mừc		
	Lông mừc đk gốc < 1 cm	cây	
	Lông mừc đk gốc ≥ 1 cm đến < 3 cm	cây	
	Lông mừc đk gốc ≥ 3 cm đến < 7 cm	cây	
	Lông mừc đk gốc ≥ 8 cm đến < 12 cm	cây	
	Lông mừc đk gốc ≥ 10 cm đến < 30 cm	cây	
	Lông mừc đk gốc ≥ 30 cm đến < 50 cm	cây	
	Lông mừc đk gốc ≥ 50 cm	cây	
3	Mai xuân, mai tứ quý, mai chiếu thủy, mai quế hương, lộc vừng, sanh, si, sộp, da giầy, bồ đề, sung, cần thăng...		
	Cây mới trồng	cây	
	Cây đk gốc < 0,5 cm	cây	
	Cây đk gốc ≥ 0,5 cm đến < 1 cm	cây	
	Cây đk gốc ≥ 1 cm đến < 2 cm	cây	
	Cây đk gốc ≥ 2 cm đến < 3cm	cây	
	Cây đk gốc ≥ 3 cm đến < 5cm	cây	
	Cây đk gốc ≥ 5 cm đến < 8 cm	cây	
	Cây đk gốc ≥ 8 cm đến < 12cm	cây	
	Cây đk gốc ≥ 12 cm đến < 20 cm	cây	
	Cây đk gốc ≥ 20 cm	cây	
4	Mù u	cây	
	Mù u đk gốc ≥ 30cm	cây	
	Mù u có ĐK ≥ 20cm	cây	
	Mù u có ĐK < 20cm	cây	
5	Đình lăng	bụi	
	Đình lăng cao ≥ 1,2m	Cây	
	Đình lăng mới trồng	Cây	
6	Cỏ voi	m ²	
7	Lúa	m ²	
8	Chuối		
	Chuối con còn chung trong bụi	cây	
	Chuối mới trồng chưa mọc cây con (chưa thành bụi)	cây	
	Chuối chưa cho buồng	cây	
	Chuối đang có buồng	cây	

STT	Loại cây	Đơn vị	Ghi chú
1	2	2	3
9	Bần		
	Bần trồng năm thứ nhất	cây	
	Bần trồng năm thứ hai	cây	
	Bần trồng năm thứ ba	cây	
	Bần trồng trên ba năm	cây	
10	Cây Ớt (trồng lê)		
	Ớt mới trồng, chưa phân cành	cây	
	Ớt phân cành, chưa cho quả	cây	
	Ớt cho quả	cây	
11	Cây ớt cho quả (trồng đại trà)	m ²	
12	Cây Ớt ngọt (trồng lê)	cây	
13	Cây Ớt ngọt (trồng đại trà)	m ²	
14	Cây dứa, thơm		
	Dứa, thơm mới trồng, chưa có bụi	cây	
	Dứa, thơm chưa cho quả	bụi	
	Dứa, thơm cho quả	bụi	
15	Bắp	m ²	
16	Mía	m ²	
17	Đậu phụng, đậu xanh.....	m ²	
18	Hoa Hoàng Điệp	cây	
19	Nhóm cây mọc nhanh (phi lao, bạch đàn, các loại keo) có đường kính lớn hơn 20 cm	m ³	
20	Nhóm cây lấy gỗ (Lim xanh, lim xẹt, dầu rái, quăn, sấu đông, sao đen, xà cừ, lát hoa...) có đường kính lớn hơn 20	m ³	
21	Cây dó bầu, sưa đỏ (huỳnh đàn đỏ, huê mộc vàng, trắc) có đường kính lớn hơn 20 cm	m ³	
22	Các loại cây rau ăn quả thuộc họ bầu bí (dưa chuột, bí đao, bầu, bí ngô, mướp, khổ qua,...)	m ²	
23	Các loại cây rau xanh (Rau muống, rau má, rau cải, rau dền, bồ ngót, mồng tơi, rau lang.....)	m ²	
24	Các loại cây rau lấy củ (cà rốt, củ cải, củ mì, khoai lang, bắp cải.....)	m ²	
25	Cà pháo, cà xanh, cà tím (cà dái dê), đậu bắp.....	cây	
26	Các loại cây rau dây leo thuộc họ đậu (đậu ngự, đậu vác, đậu rồng, đậu côve, đậu đũa, su su...)	m ²	
27	Các loại cây rau làm gia vị thực phẩm (ngò, sả, tía tô, thì là, húng quế, húng dũi, rau thơm, diếp cá, lá lốt.....)	m ²	
28	Cây bạc hà	m ²	
29	Củ mình tinh	m ²	
30	Dưa hấu, dưa hồng, dưa lê, dưa gang		
	Dưa hấu		
	Dưa hấu mới trồng	m ²	

STT	Loại cây	Đơn vị	Ghi chú
1	2	2	3
	Dưa hấu chưa cho quả	m ²	
	Dưa hấu cho quả	m ²	
	Dưa hồng		
	Dưa hồng mới trồng	m ²	
	Dưa hồng chưa cho quả	m ²	
	Dưa hồng cho quả	m ²	
	Dưa lê		
	Dưa lê mới trồng	m ²	
	Dưa lê chưa cho quả	m ²	
	Dưa lê cho quả	m ²	
	Dưa gang		
	Dưa gang mới trồng	m ²	
	Dưa gang chưa cho quả	m ²	
	Dưa gang cho quả	m ²	
31	Cà chua		
	Cà chua mới trồng, chưa phân cành	cây	
	Cà chua phân cành, chưa cho quả	cây	
	Cà chua cho quả	cây	
32	Tỏi	m ²	
33	Đu đủ		
	Đu đủ mới trồng cao <0,5 m	cây	
	Đu đủ trồng cao ≥ 0,5 m, chưa cho quả	cây	
	Đu đủ cho quả	cây	
34	Khô qua trồng lê		
	Khô qua đang cho quả	gốc	
	Khô qua chưa cho quả	gốc	
	Khô qua mới trồng	gốc	
35	Cây mật gấu có đường kính gốc ≥ 7cm đến < 10cm	cây	
36	Cây ngải có đường kính gốc ≥ 10cm đến < 20cm	cây	
37	Cây sa kê đường kính gốc >50cm	cây	
38	Cây sa kê đường kính gốc 10-30cm	cây	
39	Cây sa kê đường kính gốc 30-50cm	cây	
40	Osaka cao 5m đường kính gốc 20cm	cây	
41	Mướp trồng lê		
	Mướp mới trồng	gốc	
	Mướp chưa cho quả, leo cọc và bò lên giàn	gốc	
	Mướp cho quả	gốc	
42	Cây Nha đam trồng chậu	cây	

STT	Loại cây	Đơn vị	Ghi chú
1	2	2	3
43	Cây lá vối	cây	
44	Cây chùm ngây	cây	
45	các loại cây trồng trong chậu(mai, sanh, khế, vú sữa, đại tướng quân, cây bùm sụm, cây ngâu, cây bát tiên,....)		
	Cây mới trồng	cây	
	Cây đk gốc < 0,5 cm	cây	
	Cây đk gốc \geq 0,5 cm đến < 1 cm	cây	
	Cây đk gốc \geq 1 cm đến < 2 cm	cây	
	Cây đk gốc \geq 2 cm đến < 3cm	cây	
	Cây đk gốc \geq 3 cm đến < 5cm	cây	
	Cây đk gốc \geq 5 cm đến < 8 cm	cây	
	Cây đk gốc \geq 8 cm đến < 12cm	cây	
	Cây đk gốc \geq 12 cm đến <20 cm	cây	
	Cây đk gốc \geq 20 cm đến <30 cm	cây	
	Cây đk gốc \geq 30	cây	

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
BQL DỰ ÁN ĐTXD CÁC CÔNG TRÌNH
DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 254 /BQLDDCN

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 02 năm 2022

V/v rà soát các loại cây cối, hoa màu chưa có trong Quyết định số 80/2021/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh ban hành, để phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi.

Kính gửi: UBND thành phố Quảng Ngãi

Theo đề nghị của UBND thành phố Quảng Ngãi tại Công văn số 518/UBND-XD ngày 18/02/2022 về việc xác định đơn giá các loại cây cối, hoa màu chưa có trong Quyết định số 80/2021/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh ban hành, để phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn thành phố.

Sau khi xem xét, rà soát các loại cây cối, hoa màu trong công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn thành phố, do Ban quản lý dự án làm chủ đầu tư. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi cung cấp danh mục các loại cây cối, hoa màu chưa có trong Quyết định số 80/2021/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh ban hành, như sau:

1. Bông tây
2. Đinh lăng
3. Mai (cây hoa cảnh)

Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh tham gia cung cấp như trên, đề UBND thành phố xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Tài chính-Kế hoạch thành phố;
- Giám đốc, Phó Giám đốc BQL;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Vinh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI**

Số: **518** /UBND-XD

V/v xác định đơn giá các loại
cây cối, hoa màu chưa có trong
Quyết định số 80/2021/QĐ-
UBND ngày 24/12/2021 của
UBND tỉnh ban hành để phục
vụ công tác bồi thường, hỗ trợ,
giải phóng mặt bằng các dự án
trên địa bàn thành phố

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 02 năm 2022

Kính gửi:

- Ban Quản lý Dự án ĐTXD các CT giao thông;
- Ban Quản lý Dự án ĐTXD các CTDD & CN;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh;
- Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố.

Qua rà soát, hiện nay có một số loại cây cối, hoa màu không có đơn giá được ban hành kèm theo tại Quyết định số 80/2021/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi để thực hiện việc bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong năm 2022. Do đó, để có cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ các công trình, dự án trên địa bàn thành phố; Chủ tịch UBND thành phố có ý kiến như sau:

1. Đề nghị Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các công trình giao thông, Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh rà soát các loại cây cối, hoa màu chưa có trong đơn giá do UBND tỉnh ban hành tại Quyết định số 80/2021/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 trong quá trình khảo sát, lập phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án do đơn vị thực hiện trên địa bàn thành phố, tổng hợp gửi về UBND thành phố (qua phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố) trước ngày 25/02/2022.

2. Trên cơ sở hồ sơ các đơn vị cung cấp, giao phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố thuê đơn vị có chức năng để thẩm định, tổng hợp trình UBND thành phố phê duyệt đơn giá các loại cây cối, hoa màu chưa có trong Quyết định số 80/2021/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh trước ngày 25/3/2022 để làm cơ sở tổ chức thực hiện trong năm 2022.

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT (XD) UBND TP;
- VPTP: C, PVP, CV (XD);
- Lưu: VT. Huy.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Nguyễn

